

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 35/2014/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 08 tháng 7 năm 2014

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Liên Bộ Thông tin và Truyền thông - Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Kết luận số 112-KL/BCS ngày 08/7/2014 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tại Tờ trình số 75/TTr-PTTH ngày 18/3/2014 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 543/TTr-SNV ngày 17/4/2014; ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 58/BC-STP ngày 11/4/2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
Nguyễn Văn Hùng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 08/7/2014  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

#### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chịu sự quản lý nhà nước về báo chí, truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Lập kế hoạch hàng năm và dài hạn để thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Sản xuất và phát sóng các chương trình phát thanh, các chương trình truyền hình, nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử bằng tiếng Việt, bằng các tiếng dân tộc và tiếng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh.

4. Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác hệ thống kỹ thuật chuyên ngành để sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình phát thanh, truyền hình của địa phương và quốc gia theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để đảm bảo sự an toàn của hệ thống kỹ thuật này.

5. Thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo sự phân

công của Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình phát sóng trên sóng đài quốc gia.

7. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với các Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện theo quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu khoa học và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo sự phân công, phân cấp. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trường đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

10. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ; tiếp nhận sự tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý và sử dụng lao động, vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp, nguồn thu từ quảng cáo, dịch vụ, kinh doanh và nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan chức năng về các mặt công tác được giao; tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng theo phân cấp và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch và các tệ nạn xã hội khác trong đơn vị. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

15. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ chính sách và các quy định của pháp luật; đề xuất các hình thức kỷ luật đối với đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định trong hoạt động phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

#### **1. Lãnh đạo:**

a) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc do Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đài.

c) Phó Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum là người giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Đài.

#### **2. Các phòng nghiệp vụ thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình:**

- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ;
- Phòng Thời sự;
- Phòng Biên tập chương trình;
- Phòng Văn nghệ - Chuyên đề;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Phát thanh - Truyền hình các thứ tiếng dân tộc;
- Tổ quản lý nghiệp vụ cơ sở (bao gồm cả Trang thông tin điện tử).

Trường hợp thành lập thêm các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đúng quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Biên chế**

Số lượng biên chế sự nghiệp của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh được UBND tỉnh giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh bố trí, sử dụng và quản lý viên chức phù hợp với vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiêu chuẩn ngạch viên chức theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng và năm, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo đúng thời gian quy định.

2. Khi đi công tác ngoài tỉnh, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phải báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trước 03 ngày, trường hợp đột xuất phải báo cáo ngay trước khi đi công tác để Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến.

3. Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền, Giám đốc phải báo cáo ngay với Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

### **Điều 6. Mọi quan hệ công tác**

1. Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Mọi quan hệ công tác giữa Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh với Bộ Thông tin và Truyền thông là quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành.

b) Chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ tỉnh ủy (qua Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh) và có trách nhiệm báo cáo thường kỳ, đột xuất những vấn đề liên quan về công tác phát thanh, truyền thanh, truyền hình theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Đài Phát thanh và Truyền hình chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến công tác phát triển sự nghiệp phát thanh, truyền thanh, truyền hình và các chính sách khác có liên quan.

b) Chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh về các mặt công tác liên quan đến lĩnh vực báo chí và phát thanh, truyền thanh, truyền hình; quản lý tài chính; tổ chức cán bộ...; Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động Phát thanh - Truyền hình và Truyền thanh trên địa bàn tỉnh.

4. Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh:

a) Mọi quan hệ công tác giữa Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh nhằm mục đích thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Đài Phát thanh và Truyền hình thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh

xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền trên sóng phát thanh, truyền hình của tỉnh.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Mối quan hệ công tác giữa Đài Phát thanh và Truyền hình đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là quan hệ phối hợp thực hiện công tác thông tin; công tác triển khai thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước trên địa bàn huyện, thành phố; triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền hình.

6. Đối với các Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thành phố:

Mối quan hệ công tác giữa Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đối với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thành phố là quan hệ hướng dẫn, phối hợp công tác thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ phát thanh, truyền hình.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện.**

Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đài để xây dựng quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng và đơn vị sự nghiệp trực thuộc; trách nhiệm của người đứng đầu các phòng và đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo đúng quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Văn Hùng**